

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày 25 - 10 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Thanh Diện
2. Ông Nguyễn Văn Thắng

-Thư ký phiên tòa: Bà phạm Thị Kiều Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Dur Đạt H, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1993, tại thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dur Vĩnh L (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; chưa có vợ, con; quá trình nhân thân: ngày 18/01/2017 có hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, bị Công an thị xã B, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã B, từ ngày 02/6/2021 cho đến nay. Theo lệnh trích xuất, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 02/6/2021, Dư Đạt H đi xe buýt từ nhà đến thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình để điều trị cai nghiện bằng thuốc Methadone. Sau khi uống thuốc cai nghiện xong, H đi ra ngoài cổng Trung tâm cai nghiện để về nhà. Tại đây, H gặp hai thanh niên không rõ danh tính, địa chỉ cụ thể rủ góp tiền để đi mua ma túy về sử dụng, H đồng ý. H đưa cho hai thanh niên số tiền 200.000 đồng, hai thanh niên trên đi một lúc khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho H một túi nilon màu trong suốt, bên trong chứa ma túy Heroine. H cắt dấu số ma túy trên vào trong túi quần phía trước, bên phải đang mặc trên người rồi bắt xe Buýt đi về thị xã B kiểm tra hành chính, phát hiện, lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các tang vật liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 767/GĐ-PC09 ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: Chất bột màu trắng, mẫu ký hiệu A thu giữ từ Dư Đạt H là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,14g. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 09, danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã thu giữ từ Dư Đạt H 01 túi ni lon trong suốt, bên trong chứa 0,14g chất ma túy Heroine. Sau giám định đã được niêm phong bằng phong bì thư dán kín số 767/GĐ-PC09 ngày 08/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên ngoài ghi “Mẫu ký hiệu A” bên trong chứa vỏ bao gói

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKSBD, ngày 13/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Dư Đạt H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dư Đạt H từ 13 đến 15 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, số 767/GĐ-PC09 ngày 08/6/2021 bên ngoài ghi “mẫu ký hiệu A”, bên trong chứa vỏ bao gói, đã được niêm phong

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với bản Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình, không tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo Dư Đạt H tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, bản kết luận giám định cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 14 giờ ngày 02/6/2021, Dư Đạt H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,14g ma túy Heroine khi di chuyển trên đường thì bị bắt quả tang. Đây là chất nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 09, danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ bị pháp luật Việt Nam nghiêm cấm tàng trữ trái phép. Chính bị cáo cũng thừa nhận hành vi của mình đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chỉ yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: bị cáo Dư Đạt H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Bị cáo là một thành niên còn trẻ, có sức khỏe, có nhận thức xã hội để biết ma túy là chất bị pháp luật nghiêm cấm tàng trữ trái phép nhưng chỉ vì nghiện ngập và để có ma túy sử dụng, bị cáo đã bất chấp sự nguy hại của ma túy và bất chấp sự nghiêm trị của pháp luật, đã cố tình mua và tàng trữ 0,14g ma túy Heroine để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho bản thân, gia đình và xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây thiệt hại cho lợi ích của xã hội, của công dân và gây ảnh hưởng không tốt đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Trong tình hình tội phạm về ma túy ngày càng gia tăng và gây nhiều hậu quả xấu đến cuộc sống của người dân, xét thấy cần phải áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự để xử phạt

ng nghiêm đối với bị cáo nhằm đảm bảo rắn đe, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có điều kiện sửa chữa, tu dưỡng, rèn luyện lại bản thân để trở thành người công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt là phù hợp và tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[7]. Về xử lý vật chứng: Xét thấy một phong bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, số 767/GĐ-PC09 ngày 08/6/2021, bên ngoài ghi “mẫu ký hiệu A”, bên trong chứa vỏ bao gói, đã được niêm phong, là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

[9]. Về án phí: Bị cáo Dư Đạt H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dư Đạt H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dư Đạt H 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/6/2021. Tiếp

tục tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo Quyết định tạm giam bị cáo tại phiên toà để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ một 01 phong bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, số 767/GĐ-PC09 ngày 08/6/2021 bên ngoài ghi “mẫu ký hiệu A”, bên trong chứa vỏ bao gói, đã được niêm phong (Những vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B ngày 13/9/2021);

4. Về án phí: Buộc bị cáo Dư Đạt H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước;

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- CA thị xã B;
- VKSND thị xã B;
- THADS thị xã B;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Tưởng Thị Hà